

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2019 cho Công ty
TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 1050a/QĐ-BTC ngày 30/6/2018 của Bộ Tài chính về giá tối đa sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu chi, chi ngân sách năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 95/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh Gia Lai thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 2820/STC-TCDN ngày 21/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 cho Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai như sau:

I. Kế hoạch sản xuất năm 2019:

1. Tổng diện tích tưới năm 2019: 27.579,540 ha, gồm:

- Lúa, màu : 22.392,01 ha.
- Mía : 285,8 ha.
- Cây công nghiệp : 4.805,76 ha.
- Ao nuôi thủy sản : 95,97 ha.

2. Diện tích hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo biện

pháp công trình: 27.232,140 ha, trong đó:

- Lúa, màu : 22.392,01 ha.
- Mía : 285,8 ha.
- Cây công nghiệp : 4.458,366 ha.
- Ao nuôi thủy sản : 95,97 ha.

II. Kế hoạch tài chính năm 2019:

1. Tổng doanh thu: 36.654 triệu đồng, gồm:

- Doanh thu quản lý khai thác : 34.654 triệu đồng.
- + Doanh thu phải thu : 6.084 triệu đồng.
- + Doanh thu hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: 28.570 triệu đồng.
- Doanh thu hoạt động tài chính khác : 2.000 triệu đồng.


2. Chi bảo trì công trình từ kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: 4.500 triệu đồng.

Điều 2. Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2019 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Ủy quyền cho Sở Tài chính thông báo dự toán thu chi năm 2019 của tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo các chỉ tiêu kế hoạch và hướng dẫn cụ thể hóa các chỉ tiêu kế hoạch đã được giao.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2019.

Trong trường hợp Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định khác về hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thì Sở Tài chính kịp thời tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định này cho phù hợp.

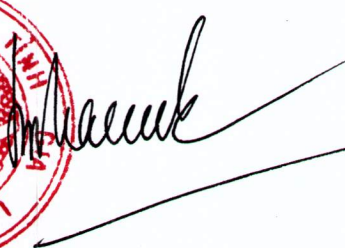
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Võ Ngọc Thành



Biểu 1: GIAO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2019 CHO CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2018)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
I	Tổng diện tích tưới	ha	27.579,544
1	Lúa, màu	ha	22.392,010
a	Lúa	ha	20.406,840
b	Màu	ha	1.985,170
2	Cây công nghiệp (cà phê, tiêu, chè, Thanh long, vườn ươm, cỏ công nghiệp)	ha	4.805,764
a	Cà phê	ha	4.482,53
b	Chè	ha	29,914
c	Tiêu	ha	140,32
d	Cỏ Công nghiệp	ha	69,00
e	Cây Thanh long	ha	73,00
f	Chanh dây	ha	0,00
g	Vườn ươm	ha	11,00
3	Tưới ĐL hỗ trợ cây mía	ha	285,800
4	Ao nuôi trồng thủy sản	ha	95,970
II	Diện tích hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi	ha	27.232,140
1	Lúa, màu	ha	22.392,004
a	Lúa	ha	20.406,84
b	Màu	ha	1.985,166
2	Cây công nghiệp (cà phê, tiêu, chè, chanh dây, vườn ươm, cỏ công nghiệp)	ha	4.458,366
a	Cà phê	ha	4.288,132
b	Chè	ha	29,914
c	Tiêu	ha	140,32
3	Tưới ĐL hỗ trợ cây mía	ha	285,8
4	Ao nuôi trồng thủy sản	ha	95,97
III	Diện tích phải thu sử dụng SP, DV công ích thủy lợi	ha	347,4



BIỂU 2: DIỆN TÍCH TƯỚI THEO BIỆN PHÁP CÔNG TRÌNH CỦA CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số ~~647~~ QĐ-UBND ngày ~~28~~ tháng ~~11~~ năm 2018)

1. Diện tích hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi

TT	Tưới theo biện pháp công trình	Diện tích (ha)	Mức thu (đồng/ha)	Thành tiền (đồng)
	Tổng cộng	27.232,140		28.570.438.848
1	Lúa, màu	22.392,00		24.164.660.184
a	Lúa	20.406,84		23.376.175.080
	- Tưới lúa bằng trọng lực kết hợp động lực	794,16	1.385.000	1.099.911.600
	- Tưới lúa bằng trọng lực	19.492,52	1.140.000	22.221.470.520
	- Tưới lúa tạo nguồn	120,16	456.000	54.792.960
b	Màu	1.985,166		788.485.104
	- Tưới màu bằng trọng lực	1.558,446	456.000	710.651.376
	- Tưới màu tạo nguồn	426,72	182.400	77.833.728
2	Cây công nghiệp (cà phê, tiêu, chè, chanh dây, vườn ươm, cỏ công nghiệp)	4.458,366		4.066.029.792
a	Cà phê	4.288,132	912.000	3.910.776.384
b	Chè	29,914	912.000	27.281.568
c	Tiêu	140,32	912.000	127.971.840
3	Tưới ĐL hỗ trợ cây mía	285,8		99.823.872
	- Tưới bằng tạo nguồn cây mía	111,48	182.400	20.333.952
	- Tưới bằng tự chảy cây mía	174,32	456.000	79.489.920
4	Ao nuôi trồng thủy sản	95,97	2.500.000	239.925.000

2. Diện tích phải thu sử dụng SP, DV công ích thủy lợi

TT	Tưới theo biện pháp công trình	Diện tích (ha)	Mức thu (đồng/ha)	Thành tiền (đồng)
	Tổng cộng	347,4		316.828.800
1	- Cấp nước tưới cây Cà phê	194,4	912.000	177.292.800
2	- Cấp nước tưới cỏ công nghiệp	69,0	912.000	62.928.000
3	- Cấp nước tưới cây thanh long	73,0	912.000	66.576.000
4	- Cấp nước tưới vườn ươm	11,0	912.000	10.032.000



Biên 3: GIAO KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2019 CHO CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018)

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Ghi chú
I	Tổng doanh thu	36.654	
1	Doanh thu quản lý khai thác	34.654	
a	Doanh thu phải thu	6.084	
b	Doanh thu hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi	28.570	Theo Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018
2	Doanh thu hoạt động tài chính và khác	2.000	
II	Tổng kinh phí đề nghị Trung ương cấp bù hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi	28.570	Theo Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018
III	Sửa chữa công trình thủy lợi từ kinh phí sử dụng SP, DV công ích thủy lợi	4.500	Theo Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018